

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH CAO BẰNG

Số: /BHXH-TST

V/v đóng BHXH, BHYT, BHTN,
BHTNLĐ-BNN theo mức lương cơ sở
từ ngày 01/7/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày tháng 6 năm 2023

Kính gửi:

- Các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;
 - Các cơ quan quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm y tế;
 - Các Tổ chức dịch vụ thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.
- (Sau đây gọi chung là đơn vị)

Căn cứ Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, Bảo hiểm xã hội tỉnh Cao Bằng hướng dẫn mức đóng bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN) theo mức lương cơ sở kể từ ngày 01/7/2023 như sau:

1. Áp dụng mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng làm căn cứ tính mức tiền lương đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN đối với người lao động tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 24/2023/NĐ-CP.

2. Mức thu nhập tháng người tham gia BHXH tự nguyện lựa chọn để tính mức đóng BHXH tự nguyện, thấp nhất bằng mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn (hiện nay là 1.500.000 đồng) và cao nhất bằng 20 tháng lương cơ sở là 36.000.000 đồng/tháng (1.800.000 đồng X 20 lần).

3. Áp dụng mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng làm cơ sở tính mức đóng đối với người chỉ tham gia BHYT:

3.1. Người tham gia BHYT được ngân sách nhà nước đóng toàn bộ mức đóng BHYT (Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP): Từ ngày 01/7/2023 mức đóng BHYT tính theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng. Trường hợp đã đăng ký tham gia BHYT trước ngày 01/7/2023 thì cơ quan BHXH sẽ điều chỉnh mức đóng theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng từ ngày 01/7/2023.

3.2. Người tham gia BHYT được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng (Điều 4 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP): Mức đóng BHYT từ ngày 01/7/2023 là: $(4,5\% \times 1.800.000 \text{ đồng}) \times \text{số tháng tham gia}$, trong đó:

a) Mức đóng BHYT của người tham gia thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình:

Đơn vị tính: Đồng

Phương thức đóng	Người tham gia đóng 55%	Ngân sách nhà nước hỗ trợ			Tổng mức đóng BHYT
		NSTW hỗ trợ 30%	NS địa phương hỗ trợ 15%	Tổng cộng	
3 tháng	133.650	72.900	36.450	109.350	243.000
6 tháng	267.300	145.800	72.900	218.700	486.000
12 tháng	534.600	291.600	145.800	437.400	972.000

b) Mức đóng BHYT học sinh, sinh viên:

Đơn vị tính: Đồng

Phương thức đóng	Người tham gia đóng 50%	Ngân sách nhà nước hỗ trợ			Tổng mức đóng BHYT
		NSTW hỗ trợ 30%	NS địa phương hỗ trợ 20%	Tổng cộng	
3 tháng	121.500	72.900	48.600	121.500	243.000
6 tháng	243.000	145.800	97.200	243.000	486.000
12 tháng	486.000	291.600	194.400	486.000	972.000

3.3. Mức đóng BHYT hộ gia đình:

Đơn vị tính: Đồng

Thành viên	Tiền đóng BHYT		
	03 tháng	06 tháng	12 tháng
Người thứ 1	243.000	486.000	972.000
Người thứ 2	170.100	340.200	680.400
Người thứ 3	145.800	291.600	583.200
Người thứ 4	121.500	243.000	486.000
Người thứ 5 trở đi	97.200	194.400	388.800

4. Về lập hồ sơ điều chỉnh mức đóng: Đơn vị không phải lập hồ sơ điều chỉnh mức đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLD – BNN cho những trường hợp đã tham gia trước ngày 01/7/2023, cơ quan BHXH sẽ căn cứ dữ liệu đang quản lý thu để thực hiện điều chỉnh mức đóng theo quy định.

Đề nghị các đơn vị phối hợp triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phản ánh về BHXH tỉnh (qua Phòng Quản lý Thu - Sở, Thê) hoặc BHXH các huyện trực tiếp quản lý thu để hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, LĐTB&XH, GD&ĐT;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo BHXH tỉnh;
- Các phòng nghiệp vụ;
- BHXH các huyện;
- Cổng thông tin BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, TST.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thanh Oanh